

Ngay từ khi mới là nước Văn Lang, Việt Nam đã là nước ven bờ biển Đông và Thái Bình Đông. Biển Đông là một biển rìa của Thái Bình Đông rộng 3.444.000 km<sup>2</sup>. Biển Đông nằm giữa các nước Đông Nam Á: Việt Nam, Trung Quốc, Philippine, Brunei, Indonesia, Singapore, Malaysia, Thái Lan, Campuchia. Nó thông với biển Hoa Đông ở phía Bắc, biển Sulu ở phía Đông, Ấn Độ Dương ở phía Nam và Tây Nam. Với vị trí đó, nó nằm trên con đường ở Đông Bắc Á xuyên phía Nam để đi Châu Đại Dương, Ấn Độ Dương, qua Trung Hải. Với diện tích đó, nó rộng hơn tất cả các biển kín hay nửa kín trên thế giới.

Với vị trí địa lý cũng như với tài nguyên, Biển Đông nằm trong một khu vực chiến lược ở châu Á, từ lâu là một địa bàn tranh chấp giữa các nước lớn. Thế kỷ XVII là cuộc tranh giành giữa Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, thế kỷ XIX là cuộc tranh giành giữa Anh và Pháp. Thế kỷ XX, trong cuộc chiến tranh Thái Bình Đông, Nhật Bản đã chiếm Đông Đông, Philippine, Malaysia, Thái Lan, đảo Hải Nam và hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Hiện nay Trung Quốc đang tính từng công khai nâng kiểm soát Biển Đông để tiến đến kiểm soát hoàn toàn Biển Đông, Biển Đông là con đường huyết mạch đi châu Âu, châu Phi của Nhật Bản. Mỹ đã rút lui khỏi Philippine nhưng còn yêu cầu bảo đảm con đường hàng hải Biển Đông là con đường quốc tế, không bị nước nào chiếm. Các nước khác có yêu cầu qua lại Biển Đông cũng muốn Biển Đông mãi mãi là con đường quốc tế. Với vai trò của qua giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc do tàu khảo sát của Hoa Kỳ trong Biển Đông là con đường quốc tế, không bị nước nào chiếm. Các nước khác có yêu cầu qua lại Biển Đông cũng muốn Biển Đông mãi mãi là con đường quốc tế. Với vai trò của qua giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc do tàu khảo sát của Hoa Kỳ trong Biển Đông báo hiệu quan tâm của cả hai nước đối với Biển Đông.

Biển Đông còn được quan tâm vì tài nguyên. Biển Đông với sự phong phú của các tài nguyên sinh vật là một tài nguyên lý tưởng của các nước ven bờ. Tài nguyên khoáng sản còn phong phú hơn nữa. Hiện nay Philippin đang khai thác dầu mỏ ở khu vực Bãi cỏ rong (Reed Bank). Brunei có trữ lượng dầu mỏ quan trọng. Đảo Natuna có 1 túi khí vào lòng biển Nhật Bản. Tây Nam đảo Hải Nam có mỏ khí. Việt Nam đang khai thác các mỏ dầu Bạch Hạc, Rồng, Hải Hùng. Và ta đã thu được hơn hai triệu tấn dầu thô. Với sự giàu có thế giới một triệu tấn/năm.

Nói đến Biển Đông là nói đến Thái Bình Đông. Thái Bình Đông là đại dương lớn nhất hành tinh, rộng 168 triệu km vuông, so với Đại Tây Dương chỉ rộng 105 triệu

km vuông, Ấn Độ Đông rộng 75 triệu km vuông, Bắc Băng Đông rộng 14 triệu km vuông, tất cả các châu lục cộng lại chỉ rộng 149 triệu km vuông. Độ sâu trung bình là 4300 mét nhưng có những vực sâu nhất thế giới: vực Philippine 10.500 mét, vực Tonga 10.880 mét, vực Guam 11.034 mét.

Kích thước của Thái Bình Đông cũng gần gấp: Theo trục Đông Tây, từ Philippin sang kênh đào Panama 17.000 km, theo trục Bắc Nam từ Tokyo xuống Sydney 8.000 km. Thái Bình Đông nằm giữa hai châu lục lớn nhất là châu Á và châu Mỹ với những quốc gia lớn như Trung Quốc, Nga, Canada, Hoa Kỳ.

Khu vực châu Á Thái Bình Đông là cái nôi của những nền văn minh rất cổ như Trung Quốc, văn minh tiền Colomb ở châu Mỹ như Inca, Aztec. Về địa lý, Thái Bình Đông có đặc điểm là tất cả các đảo, bán đảo, quần đảo chủ yếu tập trung ở bờ châu Á, còn bờ phía Mỹ hầu như không có đảo, khoảng giữa có một số quần đảo nhỏ và một số đảo nhỏ.

Lịch sử Thái Bình Đông từ sau khi Colomb phát hiện ra châu Mỹ, nhất là từ sau chuyến đi vòng trái đất của Magellan, là lịch sử tranh chấp đất, giành quyền thế giữa các nước châu Âu, châu Mỹ. Từ đây bắt đầu cuộc giành giật quyền thế trong Thái Bình Đông. Cuối thế kỷ XVI Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha ký hiệp ước Saragosse chia nhau Thái Bình Đông như họ đã chia nhau với Tây Đông cuối thế kỷ XV. Đầu thế kỷ XVII người Bồ Đào Nha bỏ người Hà Lan thay thế ở Java Thế kỷ XVIII người Tây Ban Nha chiếm quyền thế ở Mỹ và còn thám hiểm vùng Alaska, Pháp có nhiều cuộc thám hiểm Thái Bình Đông, Anh thiết lập được một căn cứ ở Penang (bán đảo Malacca) để đi lấy Singapore đầu thế kỷ XIX để giành quyền kiểm soát eo biển Malacca. Thế kỷ XIX hải quân Anh chiếm quyền thế trên Thái Bình Đông và thiết lập thế kỷ PAX BRITANICA. Thế kỷ XIX có nhiều thay đổi, Nga tiến vào Mãn Châu, Pháp chiếm Đông Dương, Nhật Bản, sau khi thống Trung Quốc chiếm Đài Loan, Anh Hông và đất chủ đất báo ở Triều Tiên, đánh thắng Hồng quân Nga, nổi lên là cường quốc hải quân, Mỹ chiếm được Philippin. Giữa hai cuộc chiến tranh thế giới, Hoa Kỳ và Nhật Bản trở nên mạnh nhất với hải quân ở Thái Bình Đông. Sau khi thống cuộc chiến tranh Thái Bình Đông, Mỹ lập nên PAX AMERICA. Hiện nay Trung Quốc đang đẩy nhanh việc xây dựng hải quân vì nhìn thấy không phải không có ý đồ tiến đến PAX CHINA. Trong một hai thập kỷ tới, cuộc tranh giành quyền thế và tài nguyên trong Thái Bình Đông giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ và đồng minh Nhật Bản, Hàn Quốc sẽ tiếp diễn quyết liệt.

Từ thế kỷ XX, nhiều học giả đã tiên đoán tương lai của Thái Bình Đông. Nhà địa lý

Pháp Albert Demangeon đã viết: Sự phồn vinh của châu Âu già cỗi sẽ dần tan rã và trung tâm của thế giới xa dần châu Âu: sự chuyển dịch nhanh chóng đó từng ngày với sự chuyển dịch những đường hàng hải lớn và sẽ lên ngôi của Thái Bình Đông là những thách thức mới phổ quát.

Từ năm 1924 Karl Haushofer; nhà địa lý chính trị nổi tiếng của Đức, khi xuất bản cuốn sách địa lý chính trị của Thái Bình Đông đã báo sự chuyển dịch của nền thế giới mới thế giới về Thái Bình Đông. Và sự quy tụ (la convergence) lịch sử ngàn năm và các khu phong phú của Viễn Đông và lịch sử: của không gian sinh tồn lớn mà chúng ta đang sống. Từ lịch sử Viễn Đông chúng ta chuyển tới lịch sử mới – Thái Bình Đông (l’histoire Pan – Pacifique).

Chúng ta vui mừng là tất cả các nước châu Á Thái Bình Đông hiện nay đều tham gia Tổ chức APEC và đang hợp tác để khu vực châu Á Thái Bình Đông trở thành khu vực hòa bình, hợp tác và phồn vinh.

Tuy vậy vấn đề lớn trước mắt là vấn đề Biển Đông mà cốt lõi nhạy cảm là hai quần đảo Hoàng Sa (Paracels) và Trường Sa (Spratley). Đây là một vấn đề hết sức phức tạp. Khi đó có hai quần đảo đó là đất vô chủ (rés nullius) của thuộc chủ quyền của bất kỳ quốc gia nào. Nhà nước Việt Nam (các chúa Nguyễn) lập một tổ chức tên là Hội Hoàng sa có nhiệm vụ đi chiếm hữu và quản lý Hoàng Sa khi đó gọi là Bãi Cát vàng. Sau khi danh nghĩa chủ quyền đã rõ ràng Bãi cát vàng được nhập vào lãnh thổ mới Việt, phước Quảng nghĩa.

Từ đó triều đình liên tiếp cử các đoàn ra Hoàng Sa đo đạc thủy trình, nghiên cứu địa hình, cắm mốc, dựng bia. Năm 1938, khi Việt Nam đã thuộc Pháp, dựng bia chủ quyền về dòng chèo: Công hòa Pháp Đông quốc Việt Nam quần đảo Paracels đảo Hoàng Sa (Patle). Tháng 3 năm 1938, hoàng đế Bảo Đại ký quyết định quần đảo Hoàng Sa thuộc tỉnh Thừa Thiên.

Chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là rõ ràng và Việt Nam đã liên tục thực hiện chủ quyền do trong hàng mấy trăm năm không gặp sự phản đối nào của Trung Quốc và các nước khác ở Đông Nam Á. Những từ 1909 Trung Quốc bày ra màn kịch cho ba chiếc tàu nhỏ của hải quân Trung Quốc ra Hoàng Sa để vớt vào đó đòi có quyền với quần đảo Hoàng Sa mà hải quân là Tây Sa. Từ từ đó tiến lên dùng vũ lực chiếm quần đảo Hoàng Sa bằng hai cuộc tấn công: năm 1956 và năm 1974. Năm 1988, sau khi khiêu khích quân đội nhân dân Việt Nam, lực lượng hải quân Trung Quốc đã chiếm 8 đảo và bãi trong quần đảo Trường Sa.

Năm 1992 công ty dầu khí quốc gia Trung Quốc (CNOOC) ký thỏa thuận cho phép công ty Mỹ Crestone thăm dò khu vực Vịnh An Bắc thuộc là khu vực TĐ chính của Việt Nam. Đây là sự vi phạm trọng trăn các quy định của Việt Nam về vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.

Quốc gia thứ hai đòi quyền đảo Trường Sa (Spratley) là của họ là Philippin. Theo hiệp ước Tây Ban Nha ký với Hoa Kỳ năm 1998, biên giới Tây của Philippin là kinh tuyến 110 độ Đông không bao gồm đảo nào của quần đảo Trường Sa (đồng nghĩa kiểm tra con số 110). Năm 1978, Philippin công bố thành lập khu Kaalayan (TĐ do) bao gồm tất cả các đảo của quần đảo Trường Sa (Spratley) trừ đảo Trường Sa (Spratley) của Việt Nam. Mọi đây Trường Hợp với Philippin đã thông qua danh sách các đảo của Philippin trong đó có những đảo của Việt Nam. Ngoài Philippin ra còn Malaysia. Malaysia đang chiếm 4 đảo, bãi của quần đảo Trường Sa: đá Hoa lau, đá Kèo Ngựa, đá Sacloois, đá Lucia.

Tình hình hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa các kẻ phức tạp, có lẽ còn phức tạp hơn nhiều với đảo Malvinas. Vì chiến lược hội quân với đồng minh và chính sách chiếm Biển Đông, Trung Quốc không dè bặt Tây Sa, các nước Malaysia, Philippin không dè bặt quy định trong Biển Đông. Cuộc đấu tranh của dân tộc ta phải tính đến cả lợi ích của nước lớn, nước nhỏ, kể cả các nước khác cũng đang mưu ý để chiếm Biển Đông. Có thể thấy trước đó là bộ phận của cuộc đấu tranh giữa các nước lớn thế giới đã xảy ra. Muốn có hiệu quả cuộc đấu tranh đó phải dân tộc hóa, phải quốc tế hóa, không thể lỏng lẻo như hiện nay.

Lúc này hơn lúc nào khác là lúc thực hiện di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Bác cháu ta phải cùng nhau giữ nước.

**Lưu Văn Lợi, Nguyên Trưởng ban Biên giới Chính phủ.**